

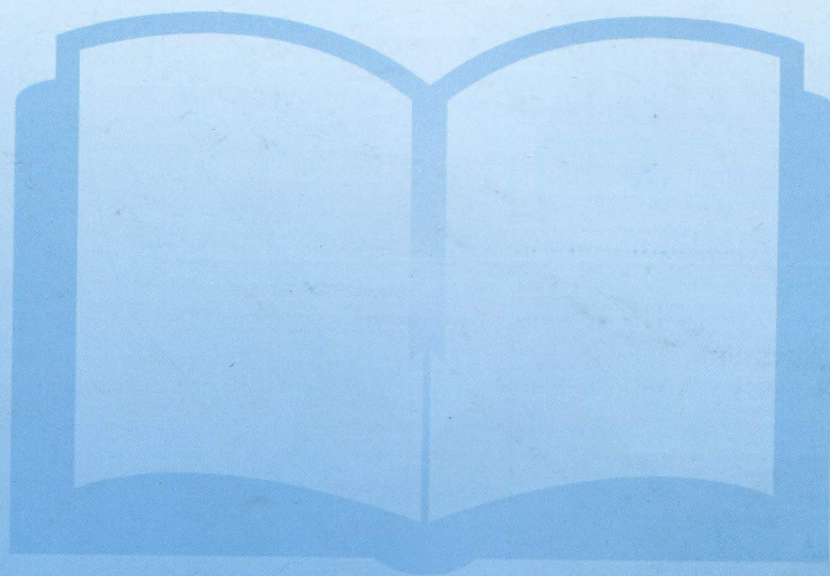
TẠP CHÍ

GIÁO DỤC VÀ XÃ HỘI

Journal of Education and Society

CƠ QUAN NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN, DIỄN ĐÀN GIÁO DỤC CỦA HIỆP HỘI
CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VIỆT NAM

ISSN 1859 - 3917



Số Đặc biệt kỳ 1 - Tháng 4/2019

MỤC LỤC - CONTENTS

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI - RESEARCH & DISCUSSION

- 5 **Trịnh Văn Toàn:** Quan điểm giáo dục trong xã hội hiện đại - Educational perspective in modern society.
- 10 **Đào Thị Trang:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về trí thức và những vấn đề đặt ra đối với đội ngũ trí thức ở Việt Nam hiện nay - Ho Chi Minh's thought on intellectual and current issues in intellectual in Vietnam today.
- 15 **Lê Thị Ánh Tuyết:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về phương pháp dạy học và ý nghĩa đối với sự nghiệp giáo dục ở Việt Nam - Ho Chi Minh's thought about teaching methods and meaning to education career in Viet Nam.
- 18 **Lê Thị Hồng Vân:** Phát huy vai trò của văn hóa đối với sự phát triển kinh tế ở Việt Nam thời kỳ hội nhập - Promoting the role of culture in economic development in Vietnam in the period of integration.
- 22 **Tiêu Thị Mỹ Hồng:** Quan niệm của Kawabata Yasunary về cái đẹp và số phận của cái đẹp trong tiểu thuyết "Tiếng rên của núi" - Kawabata Yasunary's opinion of beauty and destiny of beauty in the novel "The Sound of the Mountain".
- 28 **Phan Thị Bích Ngọc:** Ngôn ngữ nghệ thuật truyện ngắn Sương Nguyệt Minh - Artistic language in short stories by Suong Nguyet Minh
- 32 **Nguyễn Thanh Hưng - Ngô Tùng Nho:** Rèn luyện tư duy logic khi dạy Hình học ở lớp 9 - Training logical thoughts in teaching Geometry at grade 9
- 37 **Trần Thanh Tùng:** Phương pháp giải toán phản ứng cộng Hidro vào liên kết pi của Hidrocacbon không no - Method of solving the problem of reaction of hydro with π bond in unsaturated hydrocarbons.
- 42 **Phạm Văn Vương:** Dạy học tích hợp ở trường trung học phổ thông qua môn Vật lí - Integrated teaching in high schools through the physics.
- 47 **Phạm Quốc Luyện:** Một số nghiên cứu về quản lý hoạt động thực tập tốt nghiệp của sinh viên ngành Quản trị kinh doanh theo tiếp cận chuẩn đầu ra - Some studies on management of graduation internship activities of business administration students according to the output standards.
- 51 **Hoàng Thị Ngọc Mai:** Nâng cao chất lượng dạy - học qua ứng dụng công nghệ thông tin thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0 - Improving the quality of teaching and learning through applying information technology in the fourth Industrial Revolution.
- 54 **Nguyễn Thị Ngọc:** Kết hợp phương pháp dạy học truyền thống với dạy học sử dụng công nghệ trực tuyến (Blended learning) trong giảng dạy ngoại ngữ - Combination of traditional classroom methods and online educational technology (blended learning) in teaching foreign language.
- 59 **Lê Thị Mộng Thường:** Xây dựng câu hỏi trắc nghiệm khách quan với sự hỗ trợ của phần mềm Vitesta - Creating objective multiple choice questions with the support of the VITESTA software.
- 64 **Lê Thị Thanh Hà:** Phát triển năng lực dạy học cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học qua vận dụng phương pháp dạy học vi mô - Developing teaching capacity for primary school students through applying micro teaching method.
- 71 **Nguyễn Tiến Sỹ:** Một số khó khăn và giải pháp cho sinh viên học ngoại ngữ trong đọc hiểu các bài báo bằng tiếng Anh - Difficulties and solutions for English student in reading English newspapers
- 76 **Nguyễn Thị Văn Anh:** Hành vi giao tiếp có văn hóa của học sinh trung học cơ sở - Cultured communicative behavior of secondary school student.
- 81 **Nguyễn Thị Thu Hiền:** Xây dựng môi trường giáo dục của trường mầm non theo định hướng phát triển văn hóa nhà trường - Building kindergarten education environment according to school culture development approach.
- 86 **Nguyễn Thị Minh Hiền:** Giáo dục môi trường dựa vào hoạt động trải nghiệm trong dạy học môn Khoa học ở trường tiểu học - Environmental education based on experience activities in teaching Science in primary school.
- 90 **Hoàng Văn Chi:** Khai thác tiềm năng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học qua một số phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực - Exploiting potential of skill education for primary school students through active teaching techniques and methods.
- 96 **Trầm Hoàng Nam - Phan Thị Phương Nam:** Vận dụng mô hình học tập trải nghiệm của David A.Kolb vào giảng dạy môn Tin học ứng dụng cơ bản - Applying David A.Kolb's experiential learning model on teaching Basic Applied Informatics.
- 101 **Nguyễn Thị Hoa - Nguyễn Thị Thương Huyền:** Phát triển ngôn ngữ miêu tả cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi thông qua hoạt động kể chuyện theo một tranh - Developing descriptive language for 5 - 6 year old children through storytelling with a painting.
- 106 **Nguyễn Thị Hòa - Lô Mai Lan:** Hướng dẫn sinh viên thiết kế và sử dụng rối tay trong tổ chức trò chơi đóng kịch cho trẻ mẫu giáo - Guiding students to design and use hand puppets in organising acting games for kindergarten children.
- 109 **Lê Ánh Nguyệt:** Một số kinh nghiệm cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi làm quen với kỹ năng đọc - viết - Experiences of assisting 5-6 year old children to learn initial reading and writing skills.
- 112 **Nguyễn Thị Lan:** Phối hợp với gia đình trong phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non qua hoạt động làm quen với tác phẩm văn học - Cooperating with parents in pre-school children's language development through getting acquainted with literary works.
- 117 **Phạm Thị Thanh Vân - Vũ Thị Diệu Thúy:** Sử dụng tác phẩm văn học cho trẻ 5-6 tuổi khám phá khoa học về môi trường xung quanh - Using literary works for 5-6 year old children to explore science about the surrounding environment.

- 121 Nguyễn Hồng Quý:** Những giá trị truyền thống cần giáo dục cho sinh viên trong thời kỳ hội nhập hiện nay - Traditional values to educate students in the integration period.
- 126 Hà Khánh Lâm:** Nâng cao chất lượng đội ngũ cố vấn học tập ở các trường đại học đào tạo theo hệ thống tín chỉ - Increase the learning assistants quality in universities training by credit system.
- 132 Nguyễn Thanh Hưng - Nông Bích Hằng:** Quản lý hoạt động dạy học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông theo định hướng phát triển năng lực học sinh - Managing teaching activities of continuing education program at high schools according to the orientation of developing student capacity.
- 136 Trần Thế Định - Nguyễn Thị Thanh Nhân:** Xây dựng một số bản đồ địa lý tỉnh An Giang phục vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu địa lý địa phương - Building geographic maps of An Giang Province to support the teaching, learning and researching on local geography.
- 141 Lê Thị Xuân Mai:** Nhiệt huyết nghề nghiệp của giảng viên trẻ Khoa Y - Dược Trường Đại học Trà Vinh - Young lecturers' professional enthusiasm in Faculty of Medicine and Pharmacy at Tra Vinh University.
- 147 Đinh Thị Mơ:** Phát triển kỹ năng biểu đạt và tiếp nhận thông tin học tập cho sinh viên sư phạm thông qua môn Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên - Improving skills of verbalizing and receiving academic information for students through practicing pedagogical profession frequently.
- 152 Tào Thị Thu Thảo:** Vai trò của giảng viên về tăng cường động lực học tập tiếng Anh cho sinh viên trong bối cảnh hội nhập giáo dục đại học - The role of teacher in enhancing motivation in learning English for students in the context of higher education integration.
- 156 Vũ Thị Phương Thảo:** Quy trình thiết kế tài liệu hướng dẫn tự học cho học viên giáo dục thường xuyên theo tiếp cận dạy học phân hóa - The process of designing documentation about self-studying guide for learners in continuing education through a distributed teaching approach.
- 161 Trương Thị Như:** Nhận diện xã hội học tập theo tư tưởng Hồ Chí Minh - Identify learning society according to Ho Chi Minh's thought.
- 165 Bùi Thị Mỹ Lệ:** Xây dựng kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa từ Đại hội VI (1986) đến nay - Building socialist-oriented market economy and socialist state of socialism from the 6th National Congress (1986) to present.
- 169 Hoàng Thu Trang - Đỗ Thị Vân Hà:** Một số vấn đề đặt ra về mối quan hệ giữa kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay - Some issues of the relationship between market economy and socialist orientation in Vietnam today.
- 174 Chu Văn Liễu:** Văn hóa phục vụ quần chúng nhân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh - Culture to serve the masses in Ho Chi Minh's thought.
- 179 Lương Công Lý:** Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong công tác phát triển tổ chức Đoàn Thanh niên ở các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam - Applying Ho Chi Minh thought on the development of Youth Union in foreign-invested enterprises in Vietnam.
- 184 Đoàn Thị Nhẹ:** Tiến bộ xã hội ở Việt Nam trong thời kỳ đổi mới - thực trạng và giải pháp - Social development in Vietnam in renovation period - situation and solutions.
- 189 Phạm Phương Thảo:** Một số quan điểm của Đảng về phát triển kinh tế biển thời kỳ đổi mới và thực trạng phát triển kinh tế biển ở Việt Nam hiện nay - Views of Communist Party of Vietnam on maritime economic development and current state of maritime economic development in Vietnam today.
- 193 Cao Thị Hồng Thắm:** Tinh khoa học và vai trò phương pháp luận của lý luận hình thái kinh tế - xã hội - Science and the role of methodology of the theory of socio-economic forms.
- 197 Trương Thị Hương:** Tôn giáo Việt Nam trong quá trình hội nhập - Vietnamese religion in the integration.
- 201 Đinh Thị Liêm:** Quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất với quan hệ sản xuất và sự vận dụng quy luật này ở Việt Nam hiện nay - The law of dialectical relationship between production forces and production relations and the application of this rule in Vietnam today.
- 206 Cù Ngọc Phương:** Giải pháp giáo dục con người Việt Nam hiện nay - góc nhìn từ quan điểm Mác-xít - Human education solutions of Vietnam today - from Marxism Philosophy perspective.
- 211 Đỗ Thị Thơm - Đỗ Thị Ngát:** Tư tưởng về con người trong triết học khai sáng Pháp thế kỷ XVIII - Human thoughts in the XVIII century French Enlightenment philosophy.
- 215 Trần Thị Hồng Thu - Hoàng Thị Trang:** Mối quan hệ biện chứng giữa dân tộc và quốc tế trong tư tưởng Hồ Chí Minh - The dialectical relationship between the nation and the international in Ho Chi Minh's thought.
- 220 Cao Thị Hồng Thắm:** Mối quan hệ biện chứng giữa lý luận và thực tiễn - The dialectical relationship between theory and practice.
- 224 Phạm Thị Thu Hương:** Ảnh hưởng của tư tưởng Nho giáo đến đời sống tinh thần người nông dân Việt Nam - The influence of Confucian thought on the spiritual life of Vietnamese farmers.
- 227 Trương Văn Trường:** Một số vấn đề lý luận về trách nhiệm chứng minh trong giải quyết khiếu nại hành chính - Some theoretical issues about accountability in handling administrative complaints.
- 233 Phạm Thị Thùy:** Phát triển lý luận về chính trị trong thời kỳ đổi mới và một số vấn đề đặt ra ở Việt Nam hiện nay - Development of the theory of politics in the period innovation and emerging issues in Vietnam today.
- 238 Dương Phan Thùy Dung - Diệp Huyền Thảo:** Một số vấn đề lý luận về đương nhiên được xóa án tích trong Bộ Luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 - Some theory issues in clearing criminal record in the 2015 Penal Code (amended in 2017).

- 242 Ong Thị Mai Thương:** Những nghiên cứu về người đi lao động nước ngoài hồi cư và vấn đề đặt ra ở Việt Nam - Researches about people returning home country after working abroad and the raised issues in Vietnam.
- 247 Chủ Thị Nhuận - Đỗ Thu Hương:** Tác động về chủ quyền quốc gia của các nước thành viên sau điều chỉnh chính sách hội nhập EU - Impacts of national sovereignty of member countries after amending the EU integration policy.
- 254 Nguyễn Văn Phong:** Tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật, kiến thức về phòng cháy, chữa cháy ở Thành phố Hà Nội của lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy - Propaganda, education and dissemination of laws and knowledge on fire prevention and fighting in Hanoi City of Fire Prevention and Fighting Forces.
- 257 Lê Thành Định:** Phát huy vai trò của chính quyền cấp tỉnh về bảo đảm thực thi pháp luật để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người Chăm ở tỉnh Ninh Thuận - Prove the role of provincial administration about ensuring law enforcement to improve material and spiritual life of Cham people in Ninh Thuan province.
- 262 Huỳnh Thị Trúc Linh:** Một số hạn chế về pháp luật quảng cáo thương mại trên truyền hình ở Việt Nam hiện nay - Limitations of law on commercial advertising on television in Vietnam today.
- 268 Lương Văn Liệu:** Bảo đảm quyền giám sát của công dân: nhận thức từ trách nhiệm của Nhà nước - Ensuring citizen's right to monitor: awareness from the responsibility of the state.
- 273 Nguyễn Thị Ý Lan:** Nâng cao chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp phường ở quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội - Some issues of improving quality of People's Council deputies at ward level in Nam Tu Liem District, Hanoi today.
- 277 Trương Thị Thảo Nguyên:** Quan niệm của Nho giáo Tiên Tần về vị trí, vai trò của dân trong xã hội - The Pre - Qin Confucianism conception of position and role of people in society.
- 281 Nguyễn Thị Hoài:** Đạo đức sinh viên Đại học Quốc gia Hà Nội hiện nay - thực trạng và những vấn đề đặt ra - Students' morality at Vietnam National Univeristy, Ha Noi today - current state and raised issues.
- 285 Phạm Văn Tuấn:** Thái độ giao tiếp của sinh viên ở Thành phố Hồ Chí Minh với cộng đồng LGBT - Students' attitude in communication with LGBT community in Ho Chi Minh City.
- 291 Phạm Thị Thu Huyền:** Nhận thức của sinh viên ngành Giáo dục mầm non về vấn đề bạo hành trẻ em - Awareness of pre-school education students on violence against children.
- 295 Phạm Phương Tâm:** Đồng bằng sông Cửu Long trước cơ hội và thách thức của cuộc cách mạng công nghệ 4.0 - Mekong Delta with opportunities and challenges of Industrial Revolution 4.0.
- 301 Trần Thu Thủy:** Thuật ngữ công nghệ thông tin tiếng Việt mới xuất hiện trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 - Vietnamese IT terminologies that emerge in the Industrial Revolution 4.0.
- 306 Nguyễn Đắc Tuấn:** Giá trị sống hòa bình của người già Việt Nam hiện nay - The peace living value of older in Vietnam today.
- 311 Nguyễn Hải Anh:** Nâng cao kỹ năng cộng tác với cơ quan báo chí, truyền thông cho sinh viên các trường báo chí - Improving skill in cooperating with press agencies, communication agencies for students in journalism schools.
- 315 Hoàng Thị Ngọc Mai:** Phân lớp dữ liệu dựa trên mở rộng dần không gian thuộc tính của đối tượng - Data classification based on gradually expanding the attribute space of the object.
- 318 Đỗ Thị Vân Hà:** Nhân tố văn hóa trong quá trình xây dựng ý thức công dân ở Việt Nam hiện nay - Cultural factor in the process of building civic responsibility in Vietnam nowadays.
- 322 Phạm Thị Vân Anh:** Giáo dục đạo đức môi trường cho thanh niên ở Việt Nam hiện nay - Environmental ethics education for Vietnamese youth today.
- 327 Nguyễn Thị Diễm My - Đặng Hoàng An - Giang Thiên Vũ:** Một số giải pháp giảm thiểu tổn thương tâm lý cho trẻ em trong gia đình không toàn vẹn - Measures of reducing the psychological trauma for children living in non-integrity family.
- 332 Trần Hữu Thọ:** Thực trạng và giải pháp đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội - Curent states and solutions to ensure traffic safety in Chuong My, Hanoi.
- 335 Hoàng Hùng - Trần Lê Uyên Phương:** Đo lường năng lực cạnh tranh của Công ty Cổ phần xe khách Thừa Thiên Huế trên địa bàn tỉnh - Evaluating competitive capacity of Thua Thien Hue Car Joint Stock Company in the province.
- 341 Đoàn Thị Mao:** Nâng cao hiệu quả huy động nguồn lực nhân dân trong xây dựng giao thông nông thôn ở tỉnh Bến Tre - Impoving the efficiency of mobilizing people's resources in rural traffic construction in Ben Tre province now.
- 345 Trần Mộng Đây:** Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng quan điểm của Hồ Chí Minh về giao thông vận tải trong thời kỳ đổi mới - The process of Vietnamese Communist Party applying the Ho Chi Minh thought on transportation in Renovation Period.

THỰC TIỄN GIÁO DỤC - EDUCATION FACTS

- 348 Nguyễn Thị Kim Hồng:** Nâng cao năng lực cảm thụ văn học cho sinh viên ngành Ngữ văn Trường Đại học Tây Nguyên - Improve sense in literature for literature students at Tay Nguyen University.
- 354 Phan Thị Phương Nam:** Nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên các trường trung học trên địa bàn tỉnh Trà Vinh - Issues and measures in stimulating the likelihood of applying information technology for high school teachers in Tra Vinh Province.
- 359 Bùi Đình Thi - Đặng Phương Thảo:** Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức thi trắc nghiệm tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II - Applying information technology in organizing multiple choice examinations at the People's Police College II.

- 364 Phan Minh Tiến - Nguyễn Quang Đạt:** Quản lý hoạt động dạy học môn Giáo dục công dân ở các trường trung học phổ thông quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh - Management measures of teaching Civic Education in high schools of Tan Phu District, Ho Chi Minh City.
- 370 Ngô Thị Hồng Hạnh:** Một số giải pháp khắc phục khó khăn của học viên Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy trong việc học từ vựng tiếng Anh chuyên ngành ngoài giờ học trên lớp - Solutions to help students at University of fire fighting and prevention overcome difficulties in learning ESP vocabulary outside the classroom.
- 374 Lê Thị Mỹ Dung:** Đổi mới hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh các trường trung học phổ thông huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang - Innovating environmental education activities for high school students in U Minh Thuong District, Kien Giang Province.
- 379 Hoàng Thị Thanh Hoa:** Phương pháp giảng dạy tích cực "trò chơi học tập" trong hoạt động giảng dạy sinh viên ngành Công nghệ thông tin Trường Đại học Công nghiệp Việt-Hung - Positive teaching methods of "learning games" in teaching information technology students at Vietnam - Hungary Industrial University.
- 383 Nguyễn Thùy Linh:** Đánh giá kết quả học tập môn Tiếng Anh của sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên theo hướng tiếp cận chuẩn đầu ra - Assessing student English learning outcomes at Thai Nguyen University of Information and Communication Technology based on the learning outcomes approach.
- 388 Phan Minh Tiến - Trương Minh Tùng:** Quản lý công tác giáo dục thể chất ở các trường tiểu học quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh - Managing physical education in primary schools in Binh Thanh District, Ho Chi Minh City.
- 394 Vũ Văn Chính - Ngô Thị Hồng Hạnh:** Những lỗi phát âm tiếng Anh phổ biến của sinh viên năm thứ hai, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy - Common English pronunciation errors of second year students at the University of fire fighting and prevention.
- 400 Nguyễn Thị Ngọc Ánh:** Biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý tài chính trong hoạt động đào tạo ở Trường Đại học Đồng Nai - Solutions to improve financial management in educational activities in Dong Nai University.
- 405 Nguyễn Hồ Thanh - Nguyễn Chí Hải:** Nâng cao nhận thức về xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa cho sinh viên Trường Đại học An Giang - Raising awareness about building and protecting the socialist fatherland for students at An Giang University
- 411 Vũ Thùy Linh:** Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên Trường Đại học Hải Phòng - Examining, evaluating student learning outcomes at Hai Phong Univeristy.
- 415 Nguyễn Hồng Loan:** Tạo hứng thú học tập môn *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin* cho sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình - Measures to create interest in studying the basic principles of Maxism-Leninism for students at Hoa Binh Teachers Training College.
- 420 Phạm Thị Ngọc Thơm:** Rèn luyện thói quen vệ sinh hàng ngày cho trẻ 5-6 tuổi tại cơ sở Thực hành Mầm non Hoa Sen, Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình - Training daily hygiene habits for 5-6 year old children at Hoa Sen Preschool Practice Foundation, Hoa Binh Teacher Training College.
- 424 Phạm Thị Minh Thùy:** Bảo đảm gắn kết giữa quá trình đào tạo với thực tiễn công tác trong các trường Công an nhân dân - Ensuring the linkage between the training process and the combat practice in the People's Police schools.
- 429 Lương Thị Thanh Hương:** Vận dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học nhằm phát huy tính tích cực học tập của học viên ở Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I - Applying discussion group method in teaching to improve student's positivity in study at People's Police College
- 433 Nguyễn Thị Thanh Thảo - Nguyễn Thị Mỹ Dung:** Những thuận lợi và khó khăn của sinh viên công nghệ thông tin, Trường Đại học Đồng Tháp trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư - Building music club model according to the orientation for learner development at primary school.
- 438 Nguyễn Thành Công:** Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng dạy học tích cực môn Bóng bàn cho sinh viên Học viện Kỹ thuật quân sự - Innovating teaching methods according to active teaching in table tennis education for students at Military Technical Academy.
- 441 Lê Trọng Đồng:** Nâng cao hiệu quả giảng dạy môn Vovinam cho sinh viên hệ không chuyên ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Hồng Đức - Improving the effect of teaching Vovinam for non-specialized students in Hong Duc physical education.
- 447 Nguyễn Thị Thu Trà:** Nâng cao chất lượng giảng dạy các môn Lý luận chính trị trong các trường đại học, cao đẳng ở Hà Nội hiện nay - Improving quality of teaching political ideology subjects in universities and colleges in Vietnam today.
- 452 Ngô Văn Tuấn:** Chuẩn hóa đội ngũ giảng viên - giải pháp hiệu quả nâng cao chất lượng quản lý hoạt động dạy học cho sinh viên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Trường Đại học Hồng Đức - Standardize the faculty of National Defense and Security Education - an effective solution to improve the quality of managing teaching and learning activities for students at the Center for Defense and Security Education, Hong Duc University.
- 457 Bùi Thị Kim Phụng - Đàm Thu Vân - Hoàng Thị Hương:** Quản lý hoạt động nuôi dưỡng trẻ ở Trường Mầm non Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình - Managing child nutrition program in Ninh Tien nursery school, Ninh Binh City, Ninh Binh Province.
- 463 Phạm Việt Thanh - Tiêu Thanh Sang - Phạm Ngọc Trung:** Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá thể lực chuyên môn và thành tích môn Bơi trườn sấp cho học sinh lớp 7 Trường Quốc tế Canada, TP. Hồ Chí Minh - Building the criteria for assessing professional fitness and performance in front crawl swimming applicable to grade 7 students in Canada International School, Ho Chi Minh City.
- 470 Bùi Thị Phương:** Nhu cầu thành đạt trong học tập của sinh viên sư phạm Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn - The need for success in study of pedagogical students in the Bac Kan Community College.

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ GIAO THÔNG VẬN TẢI TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

TRẦN MỘNG ĐẦY
Trưởng Đại học Trà Vinh

Nhận bài ngày 19/4/2019. Sửa chữa xong 26/4/2019. Duyệt đăng 27/4/2019.

Abstract

In the process of leading the national liberation career as well as building and developing the country, the Communist Party of Vietnam has flexibly applied Ho Chi Minh's views on transport, to formulate a system of their views, lines and strategies on the role and position of the transport industry, especially in the Renovation Period, implementing and stepping up the cause of national industrialization and modernization.

Keywords: Communist Party of Vietnam, apply, transportation, Ho Chi Minh's thought.

1. Đặt vấn đề

Kể từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ký quyết định thành lập Bộ Giao thông công chính (28/8/1945) đến nay, Ngành Giao thông vận tải (GTVT) Việt Nam đã trải qua gần 75 năm tồn tại và phát triển, gắn liền với sự nghiệp cách mạng của đất nước với nhiều thời kỳ sôi nổi, hào hùng. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: "Giao thông là mạch máu của tổ chức. Giao thông tốt thì mọi việc dễ dàng. Giao thông xấu thì các việc đình trệ" [6, tr. 79], "Giao thông phải là mạch máu của mọi việc". Câu nói giản dị của Bác không chỉ nhấn mạnh đến vai trò quan trọng của GTVT trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc mà còn là lời nhắc nhở nhiệm vụ đối với những người làm công tác GTVT trong quá khứ, hiện tại và tương lai sau này.

Kế thừa hệ thống quan điểm của Người, trong quá trình lãnh đạo sự nghiệp giải phóng dân tộc cũng như xây dựng, phát triển đất nước, Đảng Cộng sản Việt Nam đã vận dụng một cách linh hoạt quan điểm của Hồ Chí Minh về GTVT để hình thành hệ thống quan điểm, đường lối, chiến lược về vai trò, vị trí của ngành GTVT, đặc biệt là trong thời kỳ đổi mới, thực hiện và đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về GTVT trong thời kỳ đổi mới

Mở đường đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng, Đại hội VI của Đảng đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện, đặc biệt về kinh tế. Riêng đối với GTVT, Đại hội đã chỉ rõ: Ngành GTVT "Là một khâu quan trọng nhất trong kết cấu hạ tầng", và "GTVT phải đi trước một bước để phát triển kinh tế quốc dân". Việc thực hiện chính sách kinh tế nhiều thành phần trong GTVT đã góp phần tháo gỡ những khó khăn, ách tắc nảy sinh và tồn tại trong GTVT thời kì bao cấp. Thực tiễn sau Đại hội VI đã mở ra hướng đi lên cho ngành GTVT.

Cơ sở vật chất của ngành GTVT là khâu quan trọng nhất của kết cấu hạ tầng, nó chi phối tất cả các giai đoạn phát triển của nền kinh tế. Vì vậy, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII (1991), lần thứ VIII (1996) đã xác định những mục tiêu lớn của Ngành GTVT, đó là: Khắc phục tình trạng xuống cấp của hệ thống giao thông hiện có; khôi phục, nâng cấp và mở rộng thêm một số tuyến giao thông trọng yếu, kết hợp giao thông với thủy lợi, tận dụng giao thông đường thủy; mở thêm đường đến các vùng sâu, vùng xa; cải thiện giao thông ở các thành phố lớn. Cải tạo, nâng cấp một số cảng sông, cảng biển, sân bay; xây dựng dần cảng biển nước sâu.

Đến Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX (2001), Nghị quyết Đại hội một lần nữa ghi rõ: Kết cấu hạ tầng đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH, quốc phòng, an ninh và có bước đi trước. Hệ thống giao thông bảo đảm lưu thông an toàn, thông suốt quanh năm và hiện đại hóa một bước. Mạng lưới giao thông

nông thôn được mở rộng và nâng cấp; Phát triển mạnh và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ: thương mại, hàng không, hàng hải....

Cụ thể hóa quan điểm của Đại hội, Chiến lược phát triển KT-XH giai đoạn 2001-2010 đã khẳng định yêu cầu của Ngành như sau:

- Phát triển ngành xây dựng đạt trình độ tiên tiến trong khu vực, đáp ứng nhu cầu xây dựng trong nước và có năng lực đấu thầu công trình xây dựng ở nước ngoài. Ứng dụng công nghệ hiện đại, nâng cao chất lượng và hiệu lực quy hoạch, năng lực thiết kế, xây dựng và thẩm mỹ kiến trúc. Phát triển các hoạt động tư vấn và doanh nghiệp xây dựng, trong đó chú trọng các doanh nghiệp mạnh theo từng lĩnh vực thủy điện, thủy lợi, cảng, cầu đường... Tăng cường quản lý nhà nước về quy hoạch, kiến trúc và xây dựng.

- Về đường bộ, hoàn thành nâng cấp quốc lộ 1 và xây dựng đường Hồ Chí Minh. Nâng cấp, xây dựng các tuyến quốc lộ khác, chú trọng tuyến đường biên giới, tuyến đường vành đai và tuyến đường nối những vùng tới trung tâm phát triển lớn, các cầu vượt sông lớn, tuyến nối với các nước thuộc tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng. Phát triển, nâng cấp hệ thống giao thông trên từng vùng, kể cả giao thông nông thôn, bảo đảm thông suốt quanh năm. Nâng cấp hệ thống đường sắt hiện có, mở thêm tuyến mới đến các trung tâm kinh tế. Hoàn thiện hệ thống cảng biển quốc gia và mạng lưới các cảng địa phương theo quy hoạch. Phát triển vận tải thủy, tăng năng lực vận tải biển gắn với phát triển công nghiệp đóng và sửa chữa tàu. Hiện đại hóa các sân bay quốc tế, nâng cấp sân bay nội địa.

Nằm trong xu hướng chung đó, Đại hội X đã xây dựng quan điểm: Trên cơ sở bổ sung và hoàn chỉnh quy hoạch, huy động các nguồn lực trong và ngoài nước để xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng KT-XH, nhất là sân bay quốc tế, cảng biển, đường cao tốc, đường ven biển, đường đông tây.

Đặc biệt, với chủ đề: "Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 Việt Nam trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại", Đại hội XI của Đảng đã xác định 3 khâu đột phá chiến lược, trong đó xác định khâu thứ 3: "Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ với một số công trình hiện đại, tập trung vào hệ thống giao thông và hạ tầng đô thị lớn" [3, tr. 221]. Theo đó, Chiến lược phát triển KT-XH 2011- 2020 đã khẳng định: Kết cấu hạ tầng là "đường dẫn" cho các yếu tố sản xuất dịch chuyển và là điều kiện để phát triển văn hóa, xã hội trên các vùng của đất nước. Sự yếu kém của kết cấu hạ tầng đang là cản trở lớn đến sự phát triển KT-XH, làm tăng chi phí, giảm sức cạnh tranh, không phát huy được tác động hội tụ và lan tỏa của các yếu tố nội sinh, không khai thác được vị trí địa kinh tế nằm trong chuỗi cung toàn cầu của nước ta và là nguy cơ làm gia tăng chênh lệch về mức sống giữa các vùng của đất nước.

Trên cơ sở đó, để cụ thể hóa đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng, ngày 25/02/2013, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt điều chỉnh "Chiến lược phát triển ngành Giao thông vận tải đến năm 2020 tầm nhìn 2030" và hàng năm đều xây dựng kế hoạch phát triển Ngành, với quan điểm phát triển: "GTVT là một bộ phận quan trọng trong kết cấu hạ tầng KT-XH, một trong ba khâu đột phá, cần ưu tiên đầu tư phát triển đi trước một bước với tốc độ nhanh, bền vững, tạo tiền đề cho phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng, an ninh, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước". Từ đó, Ngành GTVT cũng xác định mục tiêu, đến năm 2020, hệ thống giao thông vận tải nước ta cơ bản đáp ứng nhu cầu vận tải của xã hội, đảm bảo chất lượng ngày càng được nâng cao, giá thành hợp lý; kiểm chế tiến tới giảm dần tai nạn giao thông và hạn chế ô nhiễm môi trường, về tổng thể hình thành được một hệ thống GTVT hợp lý giữa các phương thức vận tải, phát triển một cách đồng bộ, từng bước tiến tới hiện đại, góp phần đưa nước cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020, tạo tiền đề, nền tảng để đến năm 2030, cơ bản hoàn thiện mạng lưới GTVT trong cả nước.

Kế thừa quan điểm của Đại hội XI, cùng với thực tiễn lãnh đạo, quản lý đất nước, tại Đại hội lần thứ XII (2016), Đảng ta đã khẳng định: "Tiếp tục thực hiện có hiệu quả ba đột phá chiến lược (hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo

phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ)" [4, tr. 230].

3. Tổng quát sự phát triển của ngành GTVT dưới sự lãnh đạo của Đảng trong thời kỳ đổi mới

Như vậy, vận dụng, phát triển những quan điểm của Hồ Chí Minh về GTVT là một quá trình, vừa thể hiện tính khoa học, vừa gắn với thực tiễn phát triển của đất nước và trình độ của thế giới. Đó là những quan điểm trong hệ thống quan điểm của Đảng về sự phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng để phát triển trình độ của lực lượng sản xuất, đảm bảo sự phát triển hiện đại, bền vững của đất nước.

Thực hiện một cách tích cực, năng động, sáng tạo những quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, chiến lược phát triển của Nhà nước, chỉ trong thời gian không dài, ngành GTVT đã gặt hái được những thành tựu hết sức quan trọng trên nhiều lĩnh vực, đã làm thay đổi toàn bộ diện mạo và tầm vóc hệ thống cơ sở hạ tầng GTVT, đóng góp quan trọng vào sự tăng trưởng của đất nước thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Qua gần 75 năm chiến đấu và xây dựng, hàng triệu người làm GTVT thuộc các thế hệ đã hiến dâng toàn bộ sức lực, trí tuệ, sự nghiệp và cả tính mạng của mình, tất cả vì mục tiêu bảo tồn và phát triển mạch máu giao thông của Tổ quốc. Đó là những trang sử vàng không bao giờ phai mờ trong ký ức vinh quang và hào hùng của dân tộc. Đặc biệt, cùng với đất nước, vì đất nước, ngành Giao GTVT Việt Nam ngày càng lớn mạnh. Trong thành tích chung của cả nước, có sự đóng góp quan trọng của ngành GTVT. Cụ thể như, năm 2017, sản lượng vận tải tiếp tục có sự tăng trưởng mạnh, ước đạt 1.443 triệu tấn hàng, tăng 9,8%; đạt 4.082 triệu lượt hành khách, tăng 11,1%. So với năm 2016, số vụ tai nạn giao thông giảm 1.509 vụ (giảm 6,99%), giảm 406 người chết (giảm 4,67%), giảm 2.240 người bị thương (giảm 11,62%). Việc triển khai các dự án trọng điểm của ngành được thực hiện với sự nỗ lực, quyết tâm cao; đã hoàn thiện các nội dung yêu cầu đảm bảo tiến độ, chất lượng... Trong khâu đột phá về phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng, thì phát triển hạ tầng giao thông vận tải đóng vai trò then chốt và là một trong những nhân tố quyết định năng lực cạnh tranh của nền kinh tế.

Tuy nhiên, trong quá trình phát triển, Ngành này vẫn tồn tại những hạn chế. Trước hết là thể chế, cơ chế, chính sách còn nhiều vướng mắc. Một bộ phận cán bộ chưa năng động, chưa bám công việc nên có một số việc chậm trễ, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra. Bên cạnh đó là việc thiếu vốn nghiêm trọng. Nhu cầu vốn đầu tư trong 5 năm 2016-2020 gần 1 triệu tỷ đồng, song mới đáp ứng được gần 210.000 tỷ đồng. Trong khi đó, ngành này chưa giải ngân hết vốn xây dựng cơ bản 2016, trong chuẩn bị đầu tư còn có nhiều vấn đề, nhất là các dự án BOT; hạn chế trong quy trình hợp tác công-tư (PPP), phát triển đồng bộ GTVT...

Vi vậy, để xứng đáng với vai trò "mạch máu của mọi việc", ngành GTVT cần đặc biệt chú trọng công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật, chuyên ngành GTVT. Phải xác định đây là nhân tố hàng đầu quyết định tạo môi trường để phát triển và cũng là nhân tố quyết định tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, quyết định việc huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, đồng thời tạo cơ sở pháp lý để quản lý nhà nước chuyên ngành hiệu quả hơn. Cùng với đó, Bộ GTVT cần tập trung rà soát, xây dựng, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch liên quan đến kết cấu hạ tầng GTVT. Trong đó, cần quyết liệt chỉ đạo triển khai xây dựng 5 quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 gồm quy hoạch đường bộ, đường sắt, hàng không, cảng biển, đường thủy nội địa. Quy hoạch phải đảm bảo kết nối giữa các phương thức vận tải, khu kinh tế, khu công nghiệp với cảng biển; quy hoạch phát triển các mạng giao thông vùng và kết nối đồng bộ với mạng lưới quốc gia. Đặc biệt, trong bối cảnh ngành GTVT đang chịu sự tác động mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, với những tác động sâu sắc đến nhận thức, cấu trúc, vận hành của Ngành này. Để thích ứng và phát triển, ngành GTVT cần xây dựng "chiến lược số hóa", ứng dụng quản trị thông minh, từng bước triển khai tự động hóa toàn diện trên mọi lĩnh vực GTVT để theo kịp cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; phát huy nội lực giúp hạn chế tối đa các tác động tiêu cực. Đây chính là cốt lõi đột phá của công nghệ 4.0 và là thách thức cần giải quyết của Ngành GTVT.

Xem tiếp trang 358

Về phía GV các trường: Tiếp tục phát huy năng lực sử dụng máy tính của mình trong công việc. Một bộ phận nhỏ GV chưa sử dụng thành thạo máy tính trong công việc có thể đăng ký các khóa ngắn hạn để học tập nhằm nâng cao khả năng sử dụng máy tính và UDCNTT công việc. Ngoài ra, GV cần sử dụng đa dạng hơn các UDCNTT trong thiết kế bài giảng cũng như sử dụng đa dạng hơn các công cụ, thiết bị hỗ trợ trong giảng dạy thay vì chỉ sử dụng chủ yếu PM Powerpoint để thiết kế bài giảng và máy chiếu trong giảng dạy.

Về phía các đơn vị QLGD trong tỉnh: Cần tổ chức thêm các chuyên đề tập huấn về CNTT hỗ trợ công tác giảng dạy hoặc kết hợp các đơn vị có tiềm năng tổ chức tập huấn cho GV vào nhiều đợt trong năm thay vì chỉ tập trung vào dịp đầu năm học mới, hoặc Ban Giám hiệu các Trường có thể tổ chức các buổi báo cáo chuyên đề chia sẻ kinh nghiệm UDCNTT trong giảng dạy hoặc có các hình thức khen thưởng phù hợp nhằm khuyến khích, làm lan rộng khả năng UDCNTT trong dạy học và công tác quản lý đồng thời tăng cường sử dụng các UDCNTT trong QLGD. Các đơn vị tiếp tục khai thác các UDCNTT hiện có của đơn vị hoặc có thể đầu tư, mua sắm thêm các PM hỗ trợ cho các hoạt động dạy học và QLGD.

Nhóm nghiên cứu chân thành cảm ơn Ban Giám hiệu Trường Đại học Trà Vinh đã tài trợ kinh phí, Ban Giám hiệu, GV các Trường đã tạo điều kiện cho chúng tôi thực hiện nghiên cứu này.

Tài liệu tham khảo

1. A Şahin-Kizil. *EFL teachers attitudes towards information and communication technologies (ICT)*, 5th International Computer & Instructional Technologies Symposium, 22-24 September 2011.
2. Handal, B., Campbell, C., Cavanagh, M., Petocz, P., & Kelly, N. *Technological pedagogical content knowledge of secondary mathematics teachers*, Contemporary Issues in Technology and Teacher Education, 13(1), 2013, pp. 22-40.
3. Serkan Unal and Ibrahim Hakki Ozturk. *Barriers to ICT Integration into Teachers' Classroom Practices: Lessons from a Case Study on Social Studies Teachers in Turkey*, World Applied Sciences Journal, 18 (7), 2012, pp. 939-944.
4. Thủ tướng chính phủ, *Quyết định số 117 phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025"*, Hà Nội, 2017.
5. Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh, *Quyết định số 1723/QĐ-UBND Ban hành Kế hoạch Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2017 -2020 định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh*, 2017.

QUÁ TRÌNH ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VẬN DỤNG...

Tiếp theo trang 347

4. Kết luận

Như vậy, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như thực tiễn xây dựng và phát triển đất nước nói chung, ngành GTVT nói riêng, Đảng ta luôn có những quan điểm, chủ trương đúng đắn, khoa học, khẳng định vị trí, tầm quan trọng của GTVT trong suốt quá trình lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, đặc biệt là trong công cuộc đổi mới, tạo nền tảng và động lực vững chắc để thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong quá trình phát triển, thực hiện đường lối của Đảng cũng như các chiến lược phát triển KT-XH của Nhà nước, ngành GTVT đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, hệ thống kết cấu giao thông ngày càng đồng bộ, vận tải ngày càng chuyên nghiệp và phát triển theo chiều sâu. Tuy nhiên, sự phát triển của Ngành vẫn chưa phát huy hết tiềm năng do những điều kiện khách quan và nguyên nhân chủ quan khác nhau. Điều đó đòi hỏi cần phát huy toàn diện mọi nguồn lực, của cả hệ thống chính trị để phát triển GTVT nước nhà theo kịp sự phát triển hạ tầng khu vực và thế giới.

Tài liệu tham khảo

1. Hồ Chí Minh, *Toàn tập* (tập 4), NXB Sự thật, Hà Nội, 1984, tr. 179
2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2016.
5. Thủ tướng Chính phủ, *Quyết định số 35/2009/QĐ-TTg ngày 3/3/2009 về việc Phê duyệt điều chỉnh Chiến lược phát triển giao thông vận tải đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*, Hà Nội, 2009.
6. Bộ Giao thông vận tải, *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giao thông vận tải*, NXB Giao thông vận tải, Hà Nội, 2003, tr. 49.